



# BẢN TIN

ÁI HỮU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VĨNH NGHIÊM HẢI NGOẠI  
 P.O. Box 1533 Westminster, CA. 92684 Phone & Fax: (714) 899-8167 Email: tuelinh@juno.com

Năm thứ 9 Số 77  
 Phật Lịch 2544  
 Ngày 15-11-2000

**Mục Lục**

Tuỳ Duyên Hóa Độ PT	Trang 1
Tam Bộ Nhất Bái Đoàn Sứ Giả Tình Thương PQ	2
Trở về Tâm Diệu	3
Tin tức Tổng Hợp Tin	6
Bài Thơ Lư Sơn PT Sư tâm	7
Chúc mừng AHGDPTVNH	7
Chia buồn AHGDPTVNH	8

## Tuỳ Duyên Hóa Độ

Hòa Thượng Thích Quảng Liên và Hòa Thượng Thanh Từ đang thăm viếng chư Tôn Đức Tăng, Ni và Phật Tử Việt Nam tại Mỹ, có những nguồn tin, người ta cố ý dựng lên Không Tôn Trọng Sự Thật.

Năm 1994 Hòa Thượng Thanh Từ sang Mỹ cũng đã bị nguồn du luận và có lực lượng chống đối.

Gần đây, có một Email giao lưu trên Internet, đặt vấn đề tại sao những Giám Mục, Linh Mục ở Việt Nam sang Mỹ để quyền tiền đem về Việt Nam, những vị này được giáo dân tiếp đón rầm rộ, còn chư Tăng Việt Nam sang Mỹ thì lại bị một số người chống đối.

Năm 1996, khi về Việt Nam, cùng với bác Tôn Thất Liệu, chúng tôi đến viếng Hòa Thượng Thích Đức Nhuận, ngài có dạy rằng : “ Đối với quý vị vì một lý do gì ở trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam ( 1 ), họ rất kham nhẫn, các đạo hữu hãy kính trọng quý vị ấy “. Xin gửi đến quý anh chị lời chỉ dạy của Hòa Thượng.

Chắc chúng ta ai cũng biết, Phật Giáo dùng nhiều phương tiện để tu học, hiện nay có đến 177 tăng, ni Việt Nam đang du học ở Ấn Độ để lấy học vị Tiến Sĩ, đó là kết quả của Phật Giáo trong và ngoài nước đã đóng góp, xây dựng trong nhiều năm qua.

( 1 ) Người ta thường gọi là Giáo Hội Quốc Doanh



Bản Tin 77 Trang 1

TRUNG TÂM PHẬT GIÁO KHUÔN VIỆT  
1004 SMALL ST. GRAND PRAIRIE, TX 75050, TEL (972) 264-1285

## KHẨN BẠCH

Trước sự thống khổ điêu linh của Đồng bào Miền tây Nam Việt lâm nạn bão lụt lớn nhất từ 40 năm qua,

THẦY THÍCH TRÍ HIỀN, CHÙA PHÁP QUANG  
PHÁT NGUYỆN HÀNH TRÌ

### “TAM BỘ NHẤT BÁI QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT”

(BA BƯỚC MỘT LỄ ĐỨC QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT)

TÂM THANH CỨU KHỔ CỨU NẠN

ĐỒNG BÀO MIỀN TÂY NAM VIỆT BỊ BÃO LỤT

#### LỘ TRÌNH TAM BỘ NHẤT BÁI:

LỘ TRÌNH I: Đúng 8 giờ ngày 21 tháng 10, năm 2000, khởi hành từ Chùa Đạo Quang, Garland, dọc theo đường Walnut, qua các phố chợ người Việt, trở về Chùa Pháp-Quang, vào Chiều Chủ Nhật 22 tháng 10, năm 2000.

LỘ TRÌNH II: Đúng 8 giờ ngày 28 tháng 10, năm 2000, khởi hành từ Chùa Pháp-Quang, Grand Prairie, đến đường Arkansas, New York, Collins, Browning, trở về Chùa Pháp-Quang, khai mạc bữa cơm từ thiện gây quỹ cứu-trợ nạn nhân bão lụt Miền Tây Nam-Việt. (ngày 29-10-00, vào lúc 12 giờ).

LỘ TRÌNH III : Đúng 8 giờ sáng ngày 4 tháng 11, năm 2000, khởi hành từ Chùa Hương Đạo, Fort Worth, qua các vùng dân cư đồng hương và chiều trở về Chùa Pháp-Quang và hoàn mãn Tam Bộ Nhất Bái.

“Máu chảy ruột mềm” Thầy đem tâm Vô-Úy-thí cầu nguyện cho đồng bào ruột “thoát khổ được vui”. Với Tinh Tụ Dân Tộc quý vị đồng hương và anh chị em Phật-tử xin cùng phát lòng bi nguyện, theo lộ trình TAM BỘ NHẤT BÁI CỦA SƯ ÔNG: TÙY HỖ, CỨNG DẰNG gieo duyên “TÀI THÍ CỨU TRỢ ĐỒNG BÀO BỊ BÃO LỤT”.

Phật Lịch 2544

Đoàn Sứ Giả Tinh Thương Pháp-Quang

Khẩn Bạch

Nhân thời gian hành trì: Tam Bộ Nhất Bái  
của Sư Ông Trí Hiền, quý Đạo hữu cùng Phật  
tử muốn cầu nguyện riêng cho gia đình  
Xin liên lạc: Đoàn Sứ Giả Tinh Thương Chùa Pháp Quang  
(ngoài phong bì xin ghi: Tam Bộ Nhất Bái)

*Bản Tin 77 Trang 2*

## TRỞ VỀ

Tâm Diệu - Dương thị Mỹ

Tôi về đến US vào giữa khuya, trên sân nhà đầy lá khô. Quá mệt mỏi sau chuyến bay Việt Nam - US dài dang dẳng, tôi nằm thiếp đi cho đến trưa hôm sau. Khi tỉnh giấc nhìn qua cửa sổ, tôi choáng ngợp với ánh sáng trong vắt trên cao, và màu vàng chói của rừng cây quanh nhà. Mùa Thu đã về! Ở chớm Thu, cây thay lá muôn màu tuyệt diệu. Tôi chợt nhận ra mình đã đang ở US. Chỉ qua một giấc Nam Khê, bưng con mắt dậy, nhận biết hai cảnh đời trái ngược.

Trời Việt Nam, khi tôi về, âm u buồn thảm. Trời Việt Nam với những cơn mưa rào mà chỉ độ mười lăm phút sau đã biến những con đường thành những giòng sông nhỏ. Dù ở ngay trên mặt tiền đường Nguyễn thiện Thuật, một trong những con đường chính, tôi cũng được thấy cảnh xe cộ đang chạy trên đường, khi mưa xuống, bỗng chốc người và xe lội bì bõm trên giòng sông tạm bợ - Vô-thường hiện hữu ngay tức khắc, không cần phải mượn câu "Thương hải biến vi tang điền".

Trời Việt nam nắng gay gắt, đổ mồ hôi, và không khí đầy bụi bặm. Mưa xuống làm mát đất, gột rửa đi phần nào bụi nhơ, cuốn trôi đi rác rưởi ... nhưng lại khiến những cảnh đời lam lũ thêm lam than. Những gánh hàng rong, những người bán vé số, những bác xích lô ... ế ẩm .. làm sao có được bữa cơm chiều cho gia-đình ? Ngày xưa, các vị Vua chúa phải lập đàn tràng tế lễ Đất Trời, xin cho mưa thuận gió hòa, để dân chúng được an-cư lạc nghiệp. Gặp khi hạn hán, mất mùa, Vua ra lệnh xuất kho lương thực để cứu đói cho dân .... Ngày nay, Đảng đối với Trời không kiêng nể, đối với người không xót thương ... Có phải vì vậy mà Trời khi cho tay này một trận mưa thì tay kia lấy lại miếng ăn? Cái nghiệp là nghiệp chung của cả một dân tộc!

Lời nhạc "... Quê hương em nghèo lắm ai ơi! Mùa Đông thiếu áo, Hè thời thiếu ăn. Trời rằng Trời hành cơn lụt mỗi năm, khiến đau thương khắp tràn ngập Thuận An để lan biển khơi ..." xưa chỉ để giành cho miền Trung. Nhưng bây giờ, vựa lúa phì nhiêu của miền Nam còn bay thẳng cánh đã mất rồi hình ảnh

thanh bình tươi đẹp của ngày xưa cũ, đã hết rồi lối sống phong-lưu của một thời vàng son công-tử Bạc Liêu, thay vào đó là sự đói kém và nỗi đau đớn xót xa: Miền Nam bị lũ lụt! Miền Nam bị ô nhiễm vì chất hóa học. Bạc Liêu với bao nhiêu gia-đình bị mù lòa vì chất hóa học bị nước lụt hòa tan vào sông con sông cái đi vào từng đời sống của mỗi gia-đình. Cả một làng Dân Miên ở Vĩnh Châu Bạc Liêu chuyên nghề trồng hành, bị mù vì không được dạy cách dùng phân bón, họ rải phân bằng tay và dùng tay đó quệt mồ hôi trên trán, trên mắt ...

Trở về Việt Nam chuyến này, chúng tôi có dịp thực-hiện ý-định đi cứu-trợ đồng bào bị thiên-tai lũ lụt ở huyện Thoại Sơn, An Giang, cùng với GDPT chùa Vĩnh Nghiêm, đoàn A Dật Đa.

Đoàn chuẩn bị được 300 phần quà. Chúng tôi chung góp một số tiền mặt gói gém trong các bao thư cho mỗi phần quà. Khởi hành từ chùa Vĩnh Nghiêm, chúng tôi đến tập trung tại chùa Ấn Quang, đoàn giúp chuyển thực phẩm cứu-trợ của chùa lên các xe vận-tải, rồi cùng lên đường đi về miền An Giang. Hội Phật giáo Thành Phố đã xin phép nhà nước từ một tuần trước. Nhà nước cho phép nhưng khi xuống Tỉnh và Huyện thì phải xin phép địa-phương.

Quãng đường dài mấy tiếng đồng hồ là một chuỗi lo âu cho thân phận "Việt kiều" của tôi, kẻ lỡ quen sống với bảo-hiểm sức khỏe, bảo-hiểm nhân-mạng, mang giấy an-toàn trên xe ... Chưa thấy một quốc-gia nào coi thường, hoặc không có, luật đi đường như tại đất nước mình. Hay tại đời sống quá bấp bênh khiến người ta không còn coi trọng mạng sống của mình nữa? tại cuộc sống quá cơ cực, bon chen đã khiến người ta chấp nhận mọi bất trắc?

Trong thành-phố, nhất là tại các ngã năm, ngã bảy .. xe chạy không đường lối, không theo chiều thuận nghịch. Biển mệnh mông thế kia mà sông chảy còn thành giòng, trên đường phố nhỏ bé giới hạn này, xe cộ lại như những đàn kiến gặp mưa, túa ra trăm hướng, chen chúc, lấn áp nhau, mạnh được yếu thua. Càng liều, càng ra khỏi giòng xe cộ sớm.

Bản Tin 77 Trang 3

Trong thành phố, dù xe chạy loạn xạ, nhưng còn đỡ sợ vì tốc-độ không quá nhanh. Ở ngoại-ô, cũng với cách chạy xe như vậy, nhưng tốc-độ nhanh, nên tai-nạn hầu như có thể xảy ra bất cứ lúc nào, mà phương-tiện truyền thông và cấp cứu lại không có. Mọi sự chắc phải tin vào số phận may rủi của mỗi người. Ban đêm, nhìn những ánh đèn của các xe chạy ngược chiều, tôi hoa cả mắt, vì không có xe nào chạy trên cùng một lối với xe nào. Tất cả các xe đều chạy theo lối riêng của mình, giống như những phi-thuyền không gian đang bay lượn một cách hỗn loạn trên không trung. Có lúc tôi phải nhắm mắt lại chờ ... chết, vì thấy rõ ràng xe mình đang lao thẳng vào chiếc xe khác ... nhưng lại chẳng có chuyện gì xảy ra. Có một lần chiếc xe của chúng tôi bị một xe khác đụng thật mạnh vào hông sau của xe. Tôi nghe tiếng vỡ và tiếng va chạm mạnh, nhưng xe tôi ngồi vẫn chạy bình thường với tốc độ cũ. Bác tài tiếc của : "Kiểu này chắc nguyên khúc sau dàn đèn của xe tui đi đong". Người chung quanh bàn: "Xe kia chắc là xe hai bánh hoặc ba bánh". Không có sự ngừng lại. Mỗi người vẫn đi theo hướng đời của mình.

Chúng tôi qua cầu Bắc Mỹ Thuận, chiếc cầu mới xây này do chính phủ Úc xây tặng dân Việt Nam với điều kiện nhà nước Việt Nam không được lấy tiền "qua cầu" của dân. Lúc chưa xây cầu, điều kiện gì Đảng cũng nghiêm chỉnh chấp-thuận. Nhưng cầu xong rồi, Đảng lấy thuế mãi lộ không chừa một dân đen. Chính phủ Úc có giận thì cũng chẳng làm gì được nhau. Các quốc gia khác thấy gương này, chẳng dám giúp "người anh em Xã-Hội Chủ Nghĩa" nữa. Đảng đâu cần tương-lai cho dân-tộc. Bây giờ chờ đến tay ai người đó phát, ăn được lúc nào hay lúc đó. Và dân mình nào có biết tiền "mãi lộ" sẽ vào túi ai, chỉ biết nhiều gia đình nghèo đành ở lại bên kia cầu chờ ... chết, chứ không làm sao trả tiền mãi lộ hàng ngày. Cái cầu mới đồ sộ và đẹp gần bằng cầu Golden Gate ở Cali, nhưng dân nghèo thì chỉ có thể "đứng ngắm trông vời áo tiểu thơ". Đi bộ thì không xong, xe hai bánh thì chẳng làm sao chở hàng buôn bán được. Có những xe ba bánh, khi đến chân cầu bèn ... tháo bánh thứ ba ra, và chịu khó làm thân trâu ngựa kéo xe qua cầu ... để thoát tiền mãi lộ. Bây giờ người dân không khổ vì "chuyện một chiếc cầu đã gãy" mà lại khổ vì "chuyện một chiếc cầu mới xây" ... cái này mới thật là ngược đời đáng cay!

Chúng tôi xuống đến Tỉnh, trình diện Tỉnh, Tỉnh chỉ xuống Huyện, Huyện biểu tới rồi đi nghỉ, sáng mai sẽ cho đi Xã. Chúng tôi nghỉ đêm tại một nhà khách Công Đoàn. Để giảm thiểu chi-phí (do đoàn chúng tôi tự đài thọ) chúng tôi mượn hai phòng, một cho phái nam, một cho phái nữ, mỗi phòng mười người. Quá mệt nhọc, chúng tôi thay phiên vệ-sinh cho đỡ nóng bức, rồi nằm xếp lớp bên nhau ngủ một giấc ngon lành.

Đến sáng hôm sau, Huyện cho đi Xã Vĩnh Tràng (Định Thành). Bao nhiêu công sức bỏ ra để quyên góp được quà cứu-trợ ... cũng không sánh bằng công-sức "tranh-đấu" với chính-quyền địa-phương để đem được quà đến tận tay đồng bào nạn-nhân. Vào đến đầu Xã, đã có bà Đại-diện Xã chạy Honda theo chặn đầu xe. May mà xe chúng tôi đang lội bì bõm, nước cao đến nửa bánh xe, nên xe bà bắt kịp. Bà khuyên chúng tôi nên quay xe lại, vì càng vào trong, nước càng cao và không thể đi xa hơn được nữa. Chúng tôi nghe theo, quay xe ra tìm đường khác. Đại-diện Xã vào tận trong xe hỏi chúng tôi có bao nhiêu phần quà, mỗi phần có những món gì và bao nhiêu tiền mặt. Chúng tôi khai thật hết, trừ khoản tiền mặt thì chỉ nói là có rất ít tiền. Xã khuyên chúng tôi nên để quà lại cho Xã phân phối giùm vì đường đi vào chỉ có thể đi ghe, và rất nguy hiểm, đã có người đi cứu-trợ bị bỏ mạng ..v.v. Quý Thầy và các anh chị lớn thương lượng với Xã. Đoàn chúng tôi đứng nằng chừ cho đến quá trưa. Xã nhất-định khuyên và cầu ghe. Chúng tôi nhất-định chờ. Tùy duyên hóa độ. Chúng tôi cho Xã biết là chúng tôi xin được trao quà tận tay đồng bào, nếu không được, chúng tôi sẽ đem quà về Thành phố phân phát cho dân nghèo. Xã biết là không xong, nên một lúc sau, cho phép chúng tôi được ... cứu-trợ. Nhưng Xã không giúp tìm phương-tiện chuyên chở (bằng đường sông). Xã đưa chúng tôi danh sách của 300 hộ. Chia làm 3 nơi : Rạch Ông Cò, Kinh H, Kinh G. Nghe tên cũng đủ thấy ... miệt miền trong. Chúng tôi phải tự thương lượng với dân địa-phương để mượn nhiều chiếc ghe nhỏ. Vừa chở người vừa chở quà.

Ghe của chúng tôi đi trên làn nước đục ngầu. Nước sông không có một chút gì là "giòng An Giang sông

"anh nước biếc" của bài hát ngày xưa. Sông này nối liền Long Xuyên và núi Sập. Trời nóng oi bức lạ lùng. Tôi ngồi giữa đồng mền cứu trợ có bao nylon, nên tha hồ mà đổ mồ hôi hột. Mọi người cùng chung một điều: người nào cũng bị nước sông tạt vào ướt áo quần vì mực nước sông chỉ xấp xỉ mép ghe. Trước khi bước chân xuống ghe, tôi cảm thấy sợ vì không biết bơi. Nhưng bây giờ nhìn những căn nhà hai bên bờ sông ngập nước, nhìn những nét mặt buồn âm đạm của những con người đã mất hết tất cả kia, cái sợ của tôi đã trốn đi lúc nào không biết. Giòng nước mát thương cảm tự dưng tuôn trào, tôi ngen ngào thấy mình may mắn hơn đồng bào mình rất nhiều. Tôi phải đeo kính mát để không làm bận lòng các bạn quanh tôi. Nước sông, nước lụt, nước mưa, mồ-hôi, nước mắt ... có phải cái khổ nào cũng đến bằng nước và rồi cũng sẽ được rửa bằng nước. Giòng nước Cam Lộ.

Trong kinh dạy, phải cho tận tay, giúp tận mắt. Thật đúng như vậy, phải nhìn thấy nét buồn, nét chịu đựng cam phận, nét tủi, nét mừng ... của những người dân quê nghèo gập eo, mới thấy món quà mình đem đến không thấm thía gì, mới thấy "công đức" của mình không đáng công của người ngồi giữa trưa hè suốt mấy tiếng đồng hồ, chờ đợi một gói quà cứu-trợ nhỏ giọt. Mới biết thương tận tâm, xót tận lòng. Phát xong, có nhiều đồng bào đến than rằng họ chưa bao giờ được lãnh phiếu. Chưa bao giờ được cứu trợ dù nhà ngập nước hơn nửa. Chúng tôi lực bất tòng tâm. Dù muốn cho cũng không có hơn được phần quà nào. Kinh-nghiệm cho biết, lần sau sẽ phải mang thêm các phầ phụ-trợ mà không khai báo với chính-quyền, để chúng tôi có thể tùy duyên mà phát thêm. Nhìn ánh mắt thất vọng của họ, nhìn những đám người ngồi trông ngóng được kêu tên, tôi thấy lại hình ảnh của chính mình những ngày trên đảo ti-nạn. Tôi thấy "bất-nhị" thị hiện rõ ràng. Tôi là họ, họ là tôi. Chúng tôi có cùng những đau khổ, cùng những ước muốn. Tôi đã từng nhận, người đã từng cho. Người cho và người nhận không khác. Trên xe, chúng tôi nói đùa với nhau về nguyên tắc "*cho*" theo kiểu "Bố-thí Ba La Mật" - "Chúng tôi xin đem quà tặng anh chị. Anh chị nhận, đó là làm ơn cho chúng tôi. Xin cảm ơn anh chị." Tưởng là đùa chơi, nhưng đó là sự thật. Người ta nhận rồi, mình vui biết bao, vui vì món quà nhỏ nhoi mà

vẫn được nhận bằng cả một tấm lòng. Không có người nhận, công đi như đi chơi mà thôi. Không có anh thì không có tôi. Khi anh nhận món quà, tôi thấy tôi trong anh.

Phát xong quà, chúng tôi ngồi ngay tại quán đầu chợ Xã để chia với nhau từng chiếc cơm nắm chấm muối mè, bữa ăn chung cuối cùng trước khi trở về. Tôi lại muốn khóc khi thấy một đoàn áo lam quây quần với nhau đầy thương yêu. Khi thấy mấy bà chị cả đã bao nhiêu chục năm trời với chiếc áo lam. Hơn mười năm trước, chị cầm đoàn dẫn dắt chúng tôi, bây giờ vẫn là chị, người chị vô-danh đã âm thầm quyên góp, lặng lẽ mua quà, đóng gói, tận tình lo lắng, chăm sóc từng miếng ăn nước uống cho đoàn chúng tôi ... Suốt một đời, các chị vẫn miệt mài làm vì người khác mà không nghĩ đến sự dừng lại.

Tôi nghĩ đến các vị bồ-tát nguyện không thành Phật cho đến khi chúng sanh không còn khổ, dù ở cõi ta-bà hay ở cõi địa-ngục. Nơi nào có khổ, nơi ấy có bồ-tát. Có phải các chị là bồ-tát thị-hiện? Có phải những người có lòng đóng góp, những người có tâm sức đem quà đến nơi, và cả những người nhận ... đều là những vị bồ-tát đem vui cứu khổ. Tôi tin là phải có vô-số bồ-tát vì chúng sanh vô-số lượng, nếu không có vô-số bồ-tát thì làm sao cứu độ hết được.

Bồ-tát ngàn tay ngàn mắt chính là chúng ta đó. Nếu chúng ta không có lòng đóng góp từ nơi ta ở, làm sao có quà đem đến nơi này. Có phải cánh tay chúng ta đã vươn dài ra từ nơi mình sống, đến tận nơi này? Phải có ngàn tay ngàn mắt mới cứu trợ được muôn ngàn đời sống lầm than trên quê hương mình, từ Nam ra Bắc. Mỗi người chúng ta chính là một phần của ngàn tay ngàn mắt của bồ-tát Thiên Thủ Thiên Nhân đó.

Trên đường về, vẫn giòng sông cũ, tôi bán-khoản không biết bao giờ những người khổ khổ này mới có thể trở lại cuộc sống bình thường. Không biết nơi đó có chùa hoặc nhà thờ cho người ta đến cầu nguyện cho bớt khổ. Không biết người ta có tự biết đời là vô-thường để chấp-nhận cảnh khổ để dằn hơn. Không biết sau nhiều gian khổ, người ta cuối cùng có sẽ bớt mong muốn để bớt phiền não ?

Trở về, tôi đã quen với sự dằn sóc và sự không an toàn của xe, nên đã chấp nhận và có được cái "vô-úy" tạm thời. Đường về vui hơn đường đi. Có phải vì mình đã trao đổi được niềm vui với người ? Đường về ngắn hơn đường đi. Có phải vì mình không muốn xa những khuôn mặt áo lam đã cùng chia gian nan, xẻ ngọt ngào trong hai ngày qua?

Buổi tối trời mưa lất phất. Xe qua cầu Bắc Mỹ Thuận. Trên xe tiếp tục những chuyện vui Phật pháp, những câu hát, tiếng cười ...

"Bong bong, nghe tiếng tôi xin người nở nụ cười.

Bong bong, nghe tiếng tôi xin người đem mắt thương nhìn cuộc đời.."

Trở về, có những nỗi bất-bình vì thời cuộc, nhưng niềm thương vẫn tràn đầy trong tôi. "Quê-hương mỗi người chỉ một, như là chỉ một Mẹ thôi. Quê-hương nếu ai không nhớ, sẽ không lớn nổi thành người..." Quê-hương, nếu người cầm đầu biết tin Phật, tin Chúa, biết thương dân mền nước, biết sống với trung hiếu, lễ nghĩa ... thì sự trở về sẽ là sự trở về toàn diện. Bao nhiêu nhân-tài hải-ngoại, bao nhiêu vốn liếng dành dụm, không ai tiếc để đem về xây dựng lại quê hương. Chỉ tiếc một điều, khi đất nước còn nằm trong tay một thiểu số chỉ biết thu vào cho bản thân và một Đảng độc quyền độc đoán thì bao công lao xương máu đem về chỉ là ... trao duyên làm tướng cướp. Muốn có sự trở về từ hải-ngoại, kể cầm đầu vận nước phải trở về trước đã, trở về với quốc-hồn quốc túy, với tinh-thần thương dân như con đẻ của các vua đời Trần, từ bỏ chủ-nghĩa vô-nhân. Khi đó sự trở về là điều tất yếu, và đất nước sẽ hùng mạnh tự-nhiên.

## Tin Tức

\*

Nhơn dịp lễ Thanksgiving 2000, Trưởng Huỳnh Ái Tông đã tới thăm các Trưởng ở Vùng Hoa Thịnh Đốn vào các ngày 22, 23, 24 tháng 11 năm 2000.

Lúc 10 giờ đêm 23-11-2000, Trưởng Ngô Mạnh Thu và Lê Xuân Mai đã từ California bay tới phi trường Baltimor, thuộc tiểu bang Maryland, các Trưởng Huỳnh Ái Tông, Đặng Đình Khiết, Hoàng Trọng Trữ, Nguyễn Minh Nữ, phu nhân Trưởng Tông, Trưởng Trữ và Trưởng Nữ cùng ra phi trường đón các Trưởng Thu, Mai.

Trưởng Ngô Mạnh Thu đến vùng Hoa Thịnh Đốn để trình diễn một đêm hát Cộng Đồng trong đêm 24-11-2000 tại nhà hàng Ngân Đình Galaxy. Với tiếng hát của Nguyễn Đức Quang, Ngô Mạnh Thu, BS Nguyễn Thị Nhuận, Nguyễn Thiện Cơ và Trần Anh Kiệt.

Đến 12 giờ đêm 24-11-2000, Trưởng Đặng Đình Khiết lái xe cùng đi với Trưởng Tông để đón Trưởng Dương Thị Mỹ từ Knoxville (Tennessee) đến.

Sáng ngày 25-11-2000, Trưởng Ngô Mạnh Thu đã họp với các Trưởng Huỳnh Ái Tông, Đặng Đình Khiết, Hoàng Trọng Trữ, Nguyễn Minh Nữ, Lê Xuân Mai, Dương Thị Mỹ, Chị Trữ, Chị Mai (phu nhân Trưởng Nữ), để chuẩn bị cho Hội Ngộ năm 2001.

Những ý kiến thảo luận, Trưởng Ngô Mạnh Thu sẽ đúc kết để vào cuối năm nay, Trưởng sẽ đến Jose họp thêm với các Trưởng ở Bắc Cali, sau cùng Trưởng sẽ họp với các Trưởng ở Nam Cali, để lấy quyết định chung tổ chức Họp Mặt năm 2001.

Ngày 26-11-2000, có tổ chức một buổi Lễ Phật tại chùa Giác Hoàng trong DC, gồm có các Trưởng Vinh Nghiêm và một số các Trưởng địa phương, để có dịp các Trưởng gặp gỡ, thăm viếng nhau. Riêng các Trưởng Vinh Nghiêm có thêm buổi họp mặt tại nhà Trưởng Đặng Đình Khiết để dùng cơm thân mật vào buổi trưa.

Hy vọng Trưởng Tâm Diệu sẽ có một bài tường thuật, giúp cho chúng ta nhận được tình Lam nồng ấm trong mùa Đông này.

Tổng Hợp Tin

*Bản Tin 77 Trang 6*

## Chúc mừng

Được tin Anh Chị Nguyễn Văn Liêm  
2600 Senter Road #168  
San Jose, CA 95111  
Đã làm lễ VU QUY cho

Thứ nữ NGUYỄN MINH TRANG đẹp duyên cùng NGUYỄN KIÊN TRÍ

Trưởng Nam của Ông Bà Nguyễn Kiên Tánh  
551 Maple Ave.  
Milpitas, CA 95035

Hôn lễ cử hành lúc 10 giờ sáng ngày Thứ Bảy 11 tháng 11 năm 2000  
tại tư gia

Tiệc Tân hôn tổ chức tại nhà hàng Hong Sing Tea House/Sunnyvale CA

Chúc mừng anh chị Nguyễn Văn Liêm có rể hiền con thảo

Chúc hai cháu MINH TRANG và KIÊN TRÍ trăm năm hạnh phúc

*Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại*

### - Lư Sơn -

Về bài thơ Lư Sơn (hay Lô sơn) sau đây  
của Tô Thức (tức Đông Pha) , thi hào đời  
Tống, được nhiều người biết :

*Lư sơn yên tỏa Triết giang triều,  
Vị đảo sinh bình hận bất tiêu.  
Đảo đặc hoàn lai vô biệt sự,  
Lư sơn yên tỏa Triết giang triều.*

Trần Trọng San dịch theo thể Lục Bát:

*Khói Lư sơn, sóng Triết giang,  
Khi chưa đến được, chẳng tan hận đời.  
Đến rồi, cũng thế mà thôi,  
Sóng xô dòng Triết, khói mờ núi Lư.*

Trúc Thiên dịch:

*Mù tỏa Lô Sơn, sóng Chiết Giang  
Khi chưa đến đó luống mơ màng  
Đến rồi, hóa chẳng không gì khác  
Mù tỏa Lô Sơn sóng Chiết Giang.*

Một vị sư dịch thoát ý, theo đạo.

*Mồ tổ bậy ơi! nó chưởi tao,  
Khi chưa học đạo, giận làm sao.  
Học rồi, lại thấy không gì lạ,  
Mồ tổ bậy ơi! nó chưởi tao.*

(Thích Từ Thông)

### Chia buồn :

Được tin Thân Mẫu Trưởng Ngô mạnh Thu:

Bà Quả phụ NGÔ VĂN HÀM  
Nhũ danh NGUYỄN THỊ QUÝ  
Pháp danh DIỆU PHÚ

Đã từ trần hồi 17 giờ 55 phút, ngày 13 tháng 10 năm 2000  
( nhằm ngày 16 tháng 9 Âm Lịch, năm Canh Thìn)  
tại Việt Nam

Hưởng thọ 89 tuổi

An táng tại Nghĩa Trang Chùa Phổ Chiếu, xã An Nhơn, phường 17 quận Gò Vấp.

Toàn thể thành viên Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại.  
Thành kính chia buồn cùng Tang quyến và Trưởng Ngô Mạnh Thu.

Cầu nguyện đức Từ Phụ A DI ĐÀ PHẬT và chư Bồ Tát  
phóng quang tiếp dẫn hương linh  
cụ bà DIỆU PHÚ NGUYỄN THỊ QUÝ

*VĂN SANG CỤC LẠC QUỐC*

Ngày 13 tháng 10 năm 2000

Ban Chấp Hành & Thành viên Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại

### Chia buồn

\*

Được tin Trưởng Nữ của Trưởng Bùi Thọ Thi  
là cháu BÙI THỊ KIM THU Pháp danh DIỆU THÁI

Đã từ trần ngày 21 tháng 11 năm 2000 tại T/p Hồ Chí Minh. Hưởng dương 29 tuổi

Xin chia buồn cùng Trưởng Bùi Thọ Thi và tang quyến  
Nguyện cầu Mười phương chư Phật tiếp độ hương linh Diệu Thái BÙI THỊ KIM THU

*VĂN SANG CỤC LẠC QUỐC*

Ban Chấp Hành & Thành viên Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại

*Bản Tin 77 Trang 8*